

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 91/2024/HSST

Ngày: 09-5-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Cảnh Liêm.

2. Ông Nguyễn Tân Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Hương Giang - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn: Bà Mai Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2024/HSST ngày 03.4.2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/QĐXXST-HS ngày 24.4.2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ M**, giới tính: Nam; sinh ngày 02.6.1979 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn C, huyện P, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Buôn bán phế liệu; Trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn N (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1937; Chồng: Dương Hoà L, sinh năm 1975; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15.01.2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Công ty Cổ phần Công viên Cây xanh và chiếu sáng đô thị Q.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thanh L.

Đại diện theo uỷ quyền (Theo văn bản uỷ quyền ngày 07.12.2023): Anh Trần Quốc B, sinh 1986; Trú tại: Số 39 đường H, phường T, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị Thuý L, sinh năm 1982; Trú tại: Số 134 đường D, phường N, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (Có mặt).

2. Ông Đoàn C, sinh năm 1949; Trú tại: Tổ 56, khu phố 8, phường L, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (Có mặt).

- Người làm chứng: Chị Đào Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11.11.2023, trên đường đi thu mua phế liệu qua đường Trần Hoàn thuộc phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, Nguyễn Thị M thấy có 02 hộp đèn led trang trí hình hoa mai (chiều cao 3m20, ngang 2m50, bề dày 15cm, có khung bằng thép hộp mạ kẽm vuông (30x30x1,2) mm, được lắp tấm nhựa mica bên ngoài trang trí hình hoa mai màu vàng, mặt còn lại được lắp tấm format màu trắng dày 5mm, bên trong rỗng có hệ thống đèn led và dây điện, đã qua sử dụng) của Công ty cổ phần Công viên cây xanh và chiếu sáng đô thị Q để trên vỉa hè, không có ai trông coi nên nảy sinh ý định mang đi bán lấy tiền tiêu xài. M điện thoại cho ông Đoàn C (làm nghề chở đồ thuê) nói: “*Chú Tư, chú ra đường Bình Hà chở đồ cho con*”. Sau đó, ông C điều khiển xe mô tô biển số 77M8-6003 kéo theo xe ba gác phía sau đến rồi cả hai khiêng 02 hộp đèn trên lên xe, chở về điểm thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Thúy L tại địa chỉ 134 Diên Hồng, thành phố Quy Nhơn và để tài sản ở vỉa hè đối diện. M trả tiền công cho ông C số tiền 50.000 đồng rồi mang 02 hộp đèn trên đập bể toàn bộ phần nhựa bên ngoài, tháo dây đèn điện ở bên trong ra vứt ở vỉa hè và chia nhỏ phần khung đèn bằng kim loại, mang bán cho chị L theo giá phế liệu là 7.000 đồng/kg, cân được 45kg, tổng số tiền bán phế liệu là 315.0000 đồng. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, chị L đã bán toàn bộ số phế liệu trên cho người thu mua phế liệu khác nên không thu hồi được tài sản.

Ngày 07/12/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn ban hành kết luận số 155 kết luận: 02 hộp đèn led trang trí hình hoa mai, chiều cao 3m20, ngang 2m50, bề dày 15cm, có khung bằng thép hộp mạ kẽm vuông (30x30x1,2)mm, được lắp tấm nhựa mica bên ngoài trang trí hình hoa mai màu vàng, mặt còn lại được lắp tấm format màu trắng dày 5mm, bên trong rỗng có hệ thống đèn led và dây điện, đã qua sử dụng trị giá 15.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án: Không.

Về phần dân sự: Nguyễn Thị M đã bồi thường cho Công ty cổ phần Công viên cây xanh và chiếu sáng đô thị Q số tiền 5.000.000 đồng. Công ty không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSQN ngày 30.3.2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Thị M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị M về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với những các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào ngày 11.11.2023, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Thị M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 hộp đèn trang trí hình hoa mai của Công ty Cổ phần Công viên Cây xanh và chiếu sáng đô thị Q, bán cho người khác để lấy tiền tiêu xài. Theo biên bản định giá ngày 07.12.2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận: 02 hộp đèn led trang trí hình hoa mai đã qua sử dụng trị giá 15.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị M có đầy đủ sức khỏe, năng lực điều khiển hành vi nên biết rõ tài sản cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều bị xử phạt nghiêm minh, nhưng do tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi do bị cáo Nguyễn Thị M gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài

sản của cá nhân, tổ chức, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có vi phạm gì.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe và giáo dục.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Thị M làm nghề thu mua phế liệu, thu nhập không ổn định, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thị M đã bồi thường cho Công ty cổ phần Công viên cây xanh và chiếu sáng đô thị Q số tiền 5.000.000 đồng. Công ty không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về phần luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị M bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Vấn đề khác: Đối với ông Đoàn C là người được Nguyễn Thị M thuê chở tài sản nhưng ông C không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, không phân công, bàn bạc, hứa hẹn gì với M từ trước nên không đồng phạm với M về hành vi trộm cắp tài sản hay tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đối với chị Trần Thị Thúy L là người thu mua tài sản trộm của M, chị L không biết tài sản trên là do M trộm cắp mà có nên không phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho UBND thị trấn C, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện P nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thanh